

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 400/2022/DSST

Ngày: 18/8/2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hương

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Huế;

2. Ông Nguyễn Đức Thanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Tiền, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 264/2022/TLDS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 298/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 352/2022/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ chi nhánh: Số 398 ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ Phòng Giao dịch: Số 1376 đường Tỉnh lộ 8, ấp 12, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Ngọc A, chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Tân Thạnh Đông – Chi nhánh Củ Chi.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1993 (có mặt); Địa chỉ liên lạc: Số 1376 đường Tỉnh lộ 8, ấp 12, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Lê Nguyễn Thùy T, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 4, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 4, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 30 tháng 3 năm 2021, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ trình bày sự việc như sau:

Ngày 08/11/2016, bị đơn bà Lê Nguyễn Thùy T có ký kết vay tiền trả góp tại Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Củ Chi – PGD Tân Thạnh Đông theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ. Ngày giải ngân là ngày ký kết vay tiền 16/11/2016, chi tiết bao gồm những khoản sau:

- Số tiền vay: 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng);

- Lãi suất: 7,5%/ năm;

- Thời hạn vay: 48 tháng;

- Mục đích vay: Tiêu dùng.

Trong quá trình vay, bà Lê Nguyễn Thùy T không thanh toán vốn và lãi đúng thời hạn, liên tục chậm thanh toán.

Tính đến ngày 30/03/2021, bà Lê Nguyễn Thùy T còn nợ các khoản phải thanh toán như sau:

- Vốn: 9.032.143đ (Chín triệu không trăm ba mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng);

- Lãi trong hạn: 267.857đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng);

- Lãi quá hạn: 549.079đ (Năm trăm bốn mươi chín nghìn không trăm bảy mươi chín đồng).

Nay phía nguyên đơn yêu cầu Quý Tòa xem xét và phán quyết, buộc: Bà Lê Nguyễn Thùy T trả ngay cho nguyên đơn tổng số nợ còn thiếu gồm:

- Vốn: 9.032.143đ (Chín triệu không trăm ba mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng);

- Lãi trong hạn: 267.857đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng);

- Lãi quá hạn: 549.079đ (Năm trăm bốn mươi chín nghìn không trăm bảy mươi chín đồng).

Tổng cộng: 9.849.079đ (Chín triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn không trăm bảy mươi chín đồng).

Bà T còn phải trả số tiền lãi phát sinh từ ngày 30/03/2021 đến ngày bà T thực trả hết nợ cho nguyên đơn.

Nguyên đơn không yêu cầu chồng bà Lê Nguyễn Thùy T trả tiền, chỉ yêu cầu cá nhân bà T trả tiền.

Bà T không có thể chấp tài sản gì cho nguyên đơn.

* Tại phiên tòa ngày 18 tháng 8 năm 2022, bà Lê Thị Ngọc Trinh là người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ trình bày:

Nguyên đơn yêu cầu bà T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm tính đến ngày 17/8/2022 là 11.557.899đ (Mười một triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), trong đó tiền gốc 9.032.143đ (Chín triệu không trăm ba mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng); lãi trong hạn 267.857đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng); lãi quá hạn tính đến ngày 17/8/2022 là 2.257.899đ (Hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ngoài ra bà T còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 18/8/2022 đến ngày bà T trả hết nợ theo lãi suất quá hạn hiện hành của Ngân hàng Đ căn cứ vào Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/11/2016. Nguyên đơn yêu cầu bà T trả tiền, ngoài ra không yêu cầu ai khác.

- Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt bà Lê Nguyễn Thùy T và ông Nguyễn Thanh Đ nên không có lời khai của bà T và ông Đ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử sơ

thẩm và Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ, Tòa án đã thụ lý vụ kiện có mối quan hệ pháp luật tranh chấp là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn trong vụ kiện là bà Lê Nguyễn Thùy T hiện có địa chỉ tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn bà Lê Nguyễn Thùy T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh Đ mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án số 264/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2022; các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022 kèm giấy triệu tập; Quyết định hoãn phiên tòa số 352/2022/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 kèm giấy triệu tập nhưng tại phiên tòa hôm nay vắng mặt mà không rõ lý do nên căn cứ vào Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông Đ.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ về việc yêu cầu bà bà Lê Nguyễn Thùy T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm tính đến ngày

17/8/2022 là 11.557.899đ (Mười một triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), trong đó tiền gốc 9.032.143đ (Chín triệu không trăm ba mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng); lãi trong hạn 267.857đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng); lãi quá hạn tính đến ngày 17/8/2022 là 2.257.899đ (Hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ngoài ra bà T còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 18/8/2022 đến ngày bà T trả hết nợ theo lãi suất quá hạn hiện hành của Ngân hàng Đ căn cứ vào Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/11/2016.

Hội đồng xét xử nhận định:

Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Bà Lê Nguyễn Thùy T có vay của nguyên đơn số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/11/2016, lãi suất 7,5%/ năm, thời hạn vay 48 tháng, đực đích vay tiêu dùng. Tính đến ngày đến ngày 17/8/2022 bà T còn nợ nguyên đơn số tiền 11.557.899đ (Mười một triệu năm răm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), trong đó tiền gốc 9.032.143đ (Chín triệu không trăm ba mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng); lãi trong hạn 267.857đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng); lãi quá hạn tính đến ngày 17/8/2022 là 2.257.899đ (Hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng). Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà T trả một lần số tiền trên ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với tiền lãi phát sinh từ ngày 18/8/2022, bà T vẫn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Phía nguyên đơn xác nhận chỉ yêu cầu cá nhân bà T trả tiền, không yêu cầu ông Đ trả tiền nên Hội đồng xét xử không xét.

Từ sự phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp.

Xét cần buộc bị đơn phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 244, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Căn cứ Điều 90, khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Căn cứ Điều 6, 7, 26, 30, 31, 32 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.

Buộc bà Lê Nguyễn Thùy T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tính đến ngày 17/8/2022 là 11.557.899đ (Mười một triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), trong đó tiền gốc 9.032.143đ (Chín triệu không trăm ba mươi hai nghìn một trăm bốn mươi ba đồng); lãi trong hạn 267.857đ (Hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi bảy đồng); lãi quá hạn tính đến ngày 17/8/2022 là 2.257.899đ (Hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi chín đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với tiền lãi trên số nợ gốc phát sinh từ ngày 18/8/2022, bà T vẫn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/11/2016.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm buộc bà T phải nộp là 577.895đ (Năm trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP Đ theo biên lai số: 0044695 ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thanh Hương